TOÀ ÁN NH DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ - TP H NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2024/ST-HS;
Ngày: 17/4/2024.

NH DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - T PHỐ H NỘI

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nH dân: Ông Nguyễn Văn Học.

Ông Lê Xuân Sơn.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Toà án nH huyện Phúc Thọ, T phố H Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nH dân huyện Phúc Thọ, T phố H Nội tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nH huyện Phúc Thọ, T phố H Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXX ngày 06 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

***Lê Văn H**, sinh năm 1994; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT và nơi ở: Cụm 5, xã TA, huyện ĐP, T phố H Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Lê Văn T (đã chết) và bà Trần Thị P; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự:

01 tiền án: Tại Bản án số 207/2018/HSST ngày 23/11/2018, TAND quận Bắc Từ Liêm xử phạt 07 năm tù về tội Cố ý gây thương tích *(Chấp Hnh xong ngày 17/01/2023, chưa xóa án tích).*

Bị tạm giam từ ngày 22/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an T phố H Nội. *Có mặt.*

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn 9, xã HM, huyện Phúc Thọ, T phố H Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Xuân H, sinh năm 1985,

Địa chỉ: Cụm 5, xã TA, huyện ĐP, T phố H Nội

+ Chị Kim Thị Thanh H, sinh năm 2002,

Địa chỉ: Thôn 9, xã HM, huyện Phúc Thọ, T phố H Nội.

+ Bà Trần Thị P, sinh năm 1959,

Địa chỉ: Cụm 5, xã TA, huyện ĐP, T phố H Nội.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Minh V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 4, xã TC, huyện ĐP, T phố H Nội.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 17/10/2023, Lê Văn H *(sinh năm: 1994, trú tại: cụm 5, xã TA, huyện ĐP, T phố H Nội)* đi xe máy kiểu dáng Yamaha Nouvo LX màu trắng đen, biển kiểm soát: 29X5- 031.10 *(là xe của H)* đến nH và gặp Trần Xuân H *(sinh năm: 1985, trú tại: cụm 5, xã TA, huyện ĐP, T phố H Nội, theo lời khai của H thì H là bạn của H),* sau đó cả hai rủ nhau sang xã HM với mục đích xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khi H chở H đi đến đoạn đường bê tông thuộc khu vực ruộng của xã HM sát cH đê liên xã thì phát hiện có 01 chiếc xe đạp điện ven lề đường, không khóa cổ. H dừng xe để H xuống đi đến dắt chiếc xe đạp điện nêu trên, còn H đứng cảnh giới, sau đó H ngồi lên chiếc xe đạp điện, còn H điều khiển xe máy đẩy chiếc xe đạp điện do H điều khiển. Đi thẳng đến cửa Hng mua bán xe đạp điện của anh Nguyễn Minh V *(thuộc thôn 4, xã TC, huyện ĐP, T phố H Nội)* để gạ bán. H và anh V đang thỏa thuận mua bán chiếc xe vừa trộm cắp được, còn H thì ngồi trên xe máy chơi điện thoại thì bà Nguyễn Thị Thu H *(sinh năm: 1971, trú tại: thôn 9, xã HM, huyện Phúc Thọ, T phố H Nội, là chủ sở hữu của chiếc xe đạp điện)* đi tìm chiếc

xe thì phát hiện chiếc xe của mình đang dựng trước cửa Hng của anh V nên đã hô hoán mọi người xung quanh bắt giữ đối tượng trộm chiếc xe đạp điện. Thấy vậy, H và H quay đầu xe máy định bỏ chạy thì anh V và chị H giữ được Lê Văn H và chiếc xe máy do H điều khiển, còn Trần Xuân H nhảy xuống xe và bỏ chạy. Sau khi giữ được H thì anh V đã báo cho Công an xã TC- ĐP đến đưa H và vật chứng về Công an xã để làm việc.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu TSUBAME màu đen, số khung: 00577, số máy: 000173.

- 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen trắng, đã cũ, biển kiểm soát: 29X5- 031.10.

Quá trình giải quyết, xác định thẩm quyền thuộc Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ, cùng ngày Công an xã TC đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ để giải quyết.

Ngày 20/11/2023, Hội đồng định giá tH xuyên huyện Phúc Thọ có Kết luận định giá tài sản số 48, kết luận: *01 (một) xe đạp điện nhãn hiệu TSUBAME, màu đen đã cũ tại thời điểm giám định tháng 10/2023 có giá trị 3.417.000 đồng.*

Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với 01 (một) chiếc xe đạp điện nhãn hiệu TSUBAME màu đen, số khung: 00577, số máy: 000173: Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản thuộc sở hữu của chị Kim Thị Thanh H *(sinh năm: 2002, con gái bà Nguyễn Thị Thu H),* ngày 17/10/2023 bà H sử dụng chiếc xe để đi lại đã bị Lê Văn H trộm cắp tài sản. Ngày 15/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ đã trao trả lại chiếc xe cho bà H, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen trắng, đã cũ, biển kiểm soát: 29X5- 031.10: Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký chiếc xe là anh Nguyễn Văn Quang (sinh năm: 1993, trú tại: Đức Thượng, Hoài Đức, H Nội), khoảng tháng 6/2022 anh Quang đã bán chiếc xe cho anh Hoàng Trọng Tài (sinh năm: 1984, trú tại: Thọ Xuân, ĐP, H Nội) với giá 5.000.000 đồng. Khoảng tháng 9/2023, anh Tài bán lại chiếc xe cho Lê Văn H với giá 4.000.000 đồng, việc giao dịch mua bán không có giấy tờ gì.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nH dân huyện Phúc Thọ đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h, Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng ®Õn 15 th¸ng tï.

Về dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen trắng, đã cũ, biển kiểm soát: 29X5- 031.10 là công cụ P tiện phạm tội nên tịch thu phát mại sung Ngân sách NH nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hnh vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về Hnh vi phạm tội:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn H khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 17/10/2023 tại xã HM, huyện Phúc Thọ, T phố H Nội, lợi dụng sơ hở

của chủ sở hữu tài sản, H đã có Hnh vi chiếm đoạt tài sản là chiếc xe đạp điện nhãn hiệu TSUBAME có giá trị 3.417.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thu H.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với lời trình bày của người bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hnh vi của bị cáo H đã cấu T tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nH dân huyện Phúc Thọ truy tố và kết luận về Hnh vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội, nH tH của người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo vừa chấp Hnh xong bản án 07 năm tù nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục thực hiện Hnh vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra và xét xử đã khai báo T khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại Điểm h, Khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nH tH của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Viện kiểm sát nH dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét vấn đề bồi tH dân sự.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen trắng, đã cũ, biển kiểm soát: 29X5- 031.10, xét thấy, quá trình điều tra và

tại phiên tòa, bị cáo và mẹ bị cáo là bà Trần Thị P đều xác nhận rằng sau khi thực hiện xong hình phạt 07 năm tù, mẹ bị cáo H đã đưa cho bị cáo số tiền 4 triệu đồng để mua chiếc xe này với mục đích cả gia đình sử dụng chung. Do đó cần trả lại chiếc xe nêu trên cho bà Trần Thị P là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn H **15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Trần Thị P 01 (một) chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha Nouvo màu đen trắng, đã cũ, biển kiểm soát: 29X5- 031.10.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2024).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) áp phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi họ cư trú.

Nơi nhận:

- TAND T phố H Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hải

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**